TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 07-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Lực;

2. Ông Nguyễn Văn Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 363/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Gi, sinh năm 1959 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Thôn K M, xã C S, huyện A S, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Trọng Qu (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1950, nhỏ nhất sinh năm 1963; có vợ tên là Mai Thị H, sinh năm 1962, có 04 con ruột, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện A S, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 25/202/HSS, đóng án phí ngày 28/8/2009; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lâm Thanh D, sinh năm 1971; thường trú: Số 168, khu phố H, thị trấn Tr B, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Số 38 đường M Th L, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1990; thường trú: Thôn K M, xã C S, huyện A S, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Ngọc L, anh Lê Văn T, anh Trịnh Diễm Ph; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng Gi là nhân viên bảo vệ của Công ty dịch vụ bảo vệ L H, được phân công bảo vệ mục tiêu Công ty V trong khu công nghiệp T Đ H tọa lạc khu phố Ch L, phường T Đ H, thành phố D An tỉnh Bình Dương.

Khoảng 05 giờ 30 ngày 19/12/2021, Gi đang trực tại mục tiêu nói trên thì anh Lâm Thanh D điều khiển xe bồn chở khí đến giao cho Công ty V. Khi đến cổng sau Công ty V, anh D bấm còi để Gi mở cổng cho xe vào. Gi ra mở cửa cổng và nói với anh D là "Trời sáng rồi còn bấm còi làm gì nữa", thì anh D và Gi cự cãi với nhau. Gi bực tức, ra phía sau chốt bảo vệ lấy 01 tuýp sắt dài 84cm đi đến đánh vào vai trái anh D 01 cái. Sau đó, Gi và anh D vật nhau, Gi thoát ra và dùng tuýp sắt nói trên đánh 03 cái vào đầu, vào tay trái của anh D thì được công nhân của công ty can ngăn. Anh D cho xe vào trong, lúc này Gi lấy xe đạp đi được 20m để về điểm nghỉ (trong Công ty) thì D ra cản đường không cho Gi đi. Lúc này, Gi lấy trong giỏ xe đạp 01 cây đinh ốc vít dài khoảng 10cm đâm vào vùng ngực trái và cẳng tay phải của anh D gây thương tích. Anh D bỏ chạy, Gi về điểm nghỉ. Sau đó, anh D được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện thành phố Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 12 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, chị Trịnh Diễm Ph (vợ anh D) đến Đồn Công an khu công nghiệp T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc, yêu cầu giám định thương tích, yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Trọng Gi. Ngày 21/12/2021, Công an Đồn khu công nghiệp T Đ H mời Gi về làm việc, Gi đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng thu giữ: 01 (một) tuýp sắt hình trụ tròn, đường kính 05cm, dài 84cm và 01 (một) USB lưu file một phần vụ việc xảy ra.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0946/TgT/2021 ngày 29/12/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận bị hại Lâm Thanh D bị thương tích, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu ngực đã phẫu thuật hiện để lại dải xơ màng phổi trái, dày dính màng phổi trái, dải sơ đỉnh phổi trái. Tỷ lệ: 26%.
- Sẹo ngực trái kích thước 02x0,3cm. Tỷ lệ: 01%.
- Vết mổ dẫn lưu ngực bên trái kích thước 2,5x01cm. Tỷ lệ: 2%.
- Sẹo 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân phải kích thước 4,5x0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lâm Thanh D, sinh năm 1971 áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư là: 30% (Ba mươi phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích:

+ Vết thương ngực và chân trái: Vật sắc nhọn.

+ Vết thương đầu và tay trái: Vật tày.

- Đề nghị giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định, tháo bột để xác định tổn thương cổ tay trái và di chứng sau tổn thương cổ tay trái.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0217/TgT/2022 ngày 16/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận bị hại Lâm Thanh Dũng bị thương tích, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Phần đã giám định:

- Vết thương thấu ngực đã phẫu thuật hiện để lại dải xơ màng phổi trái, dày dính màng phổi trái, dải sơ đỉnh phổi trái. Tỷ lệ: 26%.

- Sẹo ngực trái kích thước 02x0,3cm. Tỷ lệ: 01%.

- Vết mổ dẫn lưu ngực bên trái kích thước 2,5x01cm. Tỷ lệ: 2%.

- Sẹo 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân phải kích thước 4,5x0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

Phần giám định bổ sung:

Gẫy xương đậu cổ tay trái gây hạn chế gấp duỗi cổ tay trái. Tỷ lệ 5%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lâm Thanh D, sinh năm 1971 áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư là: 33% (Ba mươi ba phần trăm).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0946/TgT/2021 ngày 29/12/2021 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0217/TgT/2022 ngày 16/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.

Tại Cáo trạng số: 393/CT-VKS-DA ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Trọng Gi về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Gi về tội "Cố ý gây thương tích" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Gi từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

***** Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) tuýp sắt hình trụ tròn, đường kính 05cm, dài 84cm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy và đối với 01 (một) USB lưu file một phần vụ việc xảy ra cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) cây đinh vít dài khoảng 10cm đã thất lạc không truy tìm được nên không đề cập xử lý.

***** Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Trọng Gi cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại Lâm Thanh D số tiền 50.000.000 đồng, là chi phí điều trị

thương tích, anh D không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và trách nhiệm dân sự đồng thời lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người làm chứng; kết quả giám định thương tích; biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 19/12/2021, tại khu vực cổng Công ty V thuộc khu công nghiệp T Đ H tọa lạc khu phố Ch L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Do mâu thuẫn, Nguyễn Trọng Gi có hành vi dùng tuýp sắt đánh vào người (vai trái, đầu, tay trái, chân phải) và dùng đinh vít đâm vào vùng ngực trái của anh Lâm Thanh D gây thương tích 33%.

[3] Như vậy, hành vi trên của bị cáo dùng tuýt sắt, đinh vít gây thương tích cho bị hại 33% đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 393/CT– VKS ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Gi về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với tình tiết "phạm tội có tính chất côn đồ", Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo vì giữa bị cáo và bị hại D trước đó đã xảy ra mâu thuẫn với lý do bị cáo bấm còi để cho bị hại mở cửa để cho xe bị cáo vào cổng công ty.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng với gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động. Tuy nhiên, bị cáo cũng từng bị Tòa án xét xử về tội Đánh bạc, đã được xóa án tích nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, hành vi dùng tuýt sắt đánh vào người và dùng đinh vít đâm vào vùng ngực trái của bị hại là nguy hiểm, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời tội phạm của bị cáo thực hiện ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) tuýp sắt hình trụ tròn, đường kính 05cm, dài 84cm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy và đối với 01 (một) USB lưu file một phần vụ việc xảy ra cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) cây đinh vít dài khoảng 10cm đã thất lạc không truy tìm được nên không đề cập xử lý.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Trọng Gi cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại Lâm Thanh D số tiền 50.000.000 đồng, là chi phí điều trị thương tích. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị hại D không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Gi phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Gi 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/12/2021.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Trọng Gi không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA